

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 372/2017/TLST-HNGĐ ngày 16/11/2017 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990, địa chỉ cư trú: Tổ 08, ấp 01, xã Nh, huyện Ch, tỉnh Bình Phước;

Bị đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm: 1986, địa chỉ cư trú: Tổ 08, ấp 01, xã Nh, huyện Ch, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Chính sách – xã hội, địa chỉ: Tòa nhà CC 5, bán đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Phước Th – Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Ch là người đại diện theo ủy quyền (Theo văn bản ủy quyền số 4716/QĐ-NHCS ngày 25/11/2016 của Ngân hàng chính sách xã hội)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao hai con chung cháu Phạm Nguyễn Bảo Kh, sinh ngày: 25/9/2009, Phạm Nguyễn Bảo Ch, sinh ngày: 21/7/2011 cho anh Phạm Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con Phạm Nguyễn Bảo Ch, sinh ngày: 21/7/2011 mỗi tháng 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ ngày 30/12/2017 đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi.

2.2 Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Nợ chung: Thống nhất có nợ chung của Ngân hàng Chính sách – xã hội huyện Ch số tiền nợ gốc là 12.000.000 đồng và số tiền lãi tính đến ngày 18/12/2017 là 84.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn H thống nhất mỗi người phải trả cho Ngân hàng Chính sách – xã hội Chơn Thành số tiền 6.000.000 đồng nợ gốc và 42.000 đồng tiền lãi tính đến ngày 18/12/2017. Hạn cuối phải trả nợ là 18/01/2018.

2.4 Án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp. Ngân hàng CSXH không phải chịu tạm ứng án phí. Chị Nguyễn Thị H, anh Phạm Văn H phải chịu mỗi người 300.000 đồng án phí DSST.

Kể từ ngày án có hiệu lực, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến thi hành xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh BP;
- Chi cục THADS Chơn Thành;
- VKS huyện Chơn Thành;
- UBND xã Nh, huyện Ch, tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thu Hà